| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM BÌNH**<br>**TỈNH TUYÊN QUANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 07/2024/HS-ST
Ngày 26-4-2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM BÌNH, TỈNH TUYÊN QUANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Dương Văn Tiến

*Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Bà Vũ Thị Ngọc Tuyết

2. Ông Nguyễn Ngọc Tú

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Mai Hoàng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa***: Ông Đàm Như Hiển, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm: Hội trường tầng 01 trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình và điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 03/2024/TLST-HS ngày 22/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-HS ngày 12/4/2024 đối với bị cáo:

**Đinh Thanh P**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 08/6/1989; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Thôn Y, xã Y1, huyện G, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Bố đẻ: Đinh Thanh C (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1968, trú tại thôn Y, xã Y1, huyện G, thành phố Hà Nội; Vợ, con: Không; Anh, chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 148/2006/HSST ngày 24/10/2006 của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội xử phạt Đinh Thanh P 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (khi phạm tội P chưa đủ 18 tuổi), bồi thường dân sự 10.000.000 đồng, án phí HSST 50.000 đồng, án phí DSST 500.000 đồng. Ngày 05/4/2010 Đinh Thanh P chấp hành xong phần dân sự của bản án.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2007/HSST ngày 23/3/2007 của Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội xử phạt Đinh Thanh P 13 tháng tù về tội

Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (khi phạm tội P chưa đủ 18 tuổi), bồi thường dân sự 2.950.000 đồng, án phí HSST 50.000 đồng, án phí DSST 147.500 đồng. Bồi thường dân sự bị hại chưa có đơn yêu cầu thi hành án, ngày 18/5/2007 Đinh Thanh P chấp hành xong phần án phí.

+ Bản án số 71/2008/HSST ngày 17/7/2008 của Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội xử phạt Đinh Thanh P 12 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù tại bản án số 148/2006/HSST ngày 24/10/2006 của Toà án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội và hình phạt 13 tháng tù tại bản án số 21/2007/HSST ngày 23/3/2007 của Toà án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội, buộc Đinh Thanh P phải chấp hành hình phạt chung của cả ba bản án là 34 tháng tù, 50.000 đồng án phí HSST. Ngày 17/02/2009 Đinh Thanh P chấp hành xong phần dân sự của bản án.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2011/HSST ngày 24/02/2011 của Toà án nhân dân quận T1, thành phố Hà Nội, xử phạt Đinh Thanh P 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, bồi thường dân sự 467.000 đồng, án phí HSST 200.000 đồng, án phí DSST 200.000 đồng. Ngày 14/5/2013 Đinh Thanh P chấp hành xong hình phạt tù, ngày 16/7/2014 chấp hành xong phần dân sự của bản án.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 123/2015/HSST ngày 18/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội, xử phạt Đinh Thanh P 06 năm tù về tội Cướp tài sản, 02 năm tù về tội Cưỡng đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội buộc Đinh Thanh P phải chấp hành 08 năm tù, án phí HSST 200.000 đồng. Ngày 16/9/2020 Đinh Thanh P chấp hành xong hình phạt tù, ngày 01/02/2016 chấp hành xong phần án phí.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2024/HSST ngày 21/3/2024 của Toà án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội xử phạt Đinh Thanh P 12 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 18/11/2023 (hiện đã có hiệu lực pháp luật).

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam, theo Quyết định tạm giam số 30 ngày 21/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

**- Bị hại:** Cháu Lù Văn T1, sinh năm 2008, địa chỉ: Thôn N, xã M, huyện L, tỉnh Tuyên Quang. (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

**- Đại diện của bị hại:** Bà Xìn Thị L, sinh năm 1978, địa chỉ: Thôn N, xã M, huyện L, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Lù Văn Đ, sinh năm 2000

Địa chỉ: Thôn N, xã M, huyện L, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Anh Làn Văn T2, sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn N, xã M, huyện L, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt, có đơn xin xét

xử vắng mặt).

**- Người làm chứng:**

+ Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện V, tỉnh Hà Giang (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Anh Lù Tờ K, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn N, xã M, huyện L, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/10/2023, Đinh Thanh P, sinh năm 1989, cư trú tại thôn Y, xã Y1, huyện G, thành phố Hà Nội một mình đi xe ô tô khách từ thành phố Hà Nội đến nhà anh Lù Văn Đ sinh năm 2000, cư trú tại thôn N, xã M, huyện L chơi và ở lại.

Khoảng 21 giờ ngày 29/10/2023, khi anh Đ và Đinh Thanh P ăn cơm xong thì em họ anh Đ là cháu Lù Văn T1, sinh năm 2008 (trú cùng thôn với anh Đ) đến chơi và hỏi mượn xe mô tô biển số 22L1-010.92 của anh Đ, để sáng hôm sau đưa bạn đi đón xe khách, anh Đ đồng ý.

Khoảng 05 giờ ngày 30/10/2023, cháu T1 đi bộ từ nhà đến nhà anh Đ lấy xe mô tô biển số 22L1-010.92 để trong bếp rồi điều khiển xe đưa bạn ra khu vực ngã ba M1, thuộc thôn N, xã M, huyện L. Sau đó cháu T1 điều khiển xe mô tô về để ở sân nhà anh Đ thì Đinh Thanh P đi bộ từ bếp nhà anh Đ ra và nhờ T1 điều khiển xe mô tô chở P đi lấy quần áo để quên trên xe ô tô khách ngày 28/10/2023. Cháu T1 từ chối nên P hỏi mượn xe mô tô trên từ cháu T1 để tự đi lấy quần áo, cháu T1 đồng ý. Sau đó P một mình điều khiển xe mô tô biển số 22L1-010.92 đến khu vực ngã ba M1 để chờ xe khách đi thành phố Hà Nội. Khoảng 07 giờ cùng ngày, do không thấy xe khách mình để quên quần áo, nên P hỏi một người đang đứng đợi xe thì được biết đã hết xe khách đi thành phố Hà Nội. Lúc này P thấy xe mô tô đã mượn còn mới đã nảy sinh ý định bán xe mô tô để lấy tiền tiêu sài nên điều khiển xe mô tô đi theo hướng về thành phố Hà Nội. Khi đi đến xã P, huyện C, P gặp và bán xe mô tô trên cho một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ đang đứng ở ven đường được 2.500.000 đồng. Sau khi bán được xe mô tô, P đi xe khách đến thành phố Hà Nội và chi tiêu hết số tiền trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 03/KL-ĐGTS, ngày 29/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lâm Bình. Kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA biển kiểm soát 22L1-010.92 tại thời điểm tháng 10/2023 có giá trị 18.738.229 đồng.

Cáo trạng số: 04/CT-VKSLB ngày 21/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Đinh Thanh P về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Đinh Thanh P phạm tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Thanh P từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 55; Khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự; tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 29/2024/HSST ngày 21/3/2024 của Toà án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 18/11/2023.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Cháu Lù Văn T1, bà Xìn Thị L, anh Lù Văn Đ, anh Làn Văn T2 đều không yêu cầu gì; vì vậy không đề cập xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 22L-010.92 mang tên đăng ký Làn Văn T2, quá trình điều tra không thu giữ được nên không đề cập xem xét.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án của bị cáo, bị hại, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt: Cháu Lù Văn T1, bà Xìn Thị L, anh Lù Văn Đ, anh Làn Văn T2 đều không có yêu cầu đề nghị gì; những người làm chứng Nguyễn Văn P, Lù Tờ K đều không bổ sung, thay đổi lời khai đã trình bày trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, không có ý kiến tranh luận với luận tội, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, bị hại, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt, bị cáo nhất trí về sự vắng mặt của họ, Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại các Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, xử vắng mặt đối với những người tham gia tố tụng này.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo, bị hại, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng phù hợp với nhau, phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 07 giờ ngày 30/10/2023, tại thôn N, xã M, huyện L, Đinh Thanh P, sinh năm 1989, trú tại thôn Y, xã Y1, huyện G, thành phố Hà Nội có hành vi lạm dụng tín nhiệm (bằng hình thức mượn tài sản) chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA biển kiểm soát 22L1-010.92 trị giá 18.738.229 đồng của cháu Lù Văn T, sinh năm 2008, cư trú tại thôn N, xã M, huyện L. Hành vi của bị cáo Đinh Thanh P đã cấu thành tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, do ham chơi, lười lao động đã lợi dụng lòng tin của chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản đem bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Bị cáo có nhân thân xấu, từ năm 2006 đến nay đã nhiều lần bị Toà án xét xử nhưng không tu chí, sửa đổi bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội, cho thấy bị cáo là người coi thường pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Khi bị cáo chiếm đoạt tài sản của cháu Lù Văn T1 thì cháu T1 chưa đủ 16 tuổi nên phải chịu tình tiết tăng nặng là "Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi" theo điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội tại địa P, vi phạm pháp luật Nhà nước, xét cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự và trong mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Tại thời điểm xét xử, bản án hình sự sơ thẩm số 29/2024/HSST ngày 21/3/2024 của Toà án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo Đinh Thanh P 12 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản đã có hiệu lực pháp luật nên cần tổng hợp hình phạt của bản án này.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại cháu Lù Văn T1 và đại diện bị hại bà Xìn Thị L không yêu cầu bị cáo bồi thường; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lù Văn Đ, Làn Văn T2 không yêu cầu về trách nhiệm dân sự và cũng không có yêu cầu đề nghị gì khác; vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 22L-010.92 mang tên đăng ký Làn Văn T2, quá trình điều tra không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông mua xe mô tô của Đinh Thanh P, quá trình điều tra do không xác định được tên, tuổi và địa chỉ nên không có căn cứ xử lý; Đối với anh Lù Văn Đ có hành vi giao xe cho người không đủ điều kiện điều khiển xe tham gia giao thông đường bộ, cháu Lù Văn T1 có hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ khi từ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi. Ngày 11/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Bình đã có công văn số 124 đề nghị Công an huyện Lâm Bình xử phạt vi phạm hành chính theo quy định; vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo, bị hại, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điểm a khoản 1 Điều 55; Khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự, các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Đinh Thanh P phạm tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*".

Xử phạt bị cáo Đinh Thanh P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 29/2024/HSST ngày 21/3/2024 của Toà án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội. Bị cáo Đinh Thanh P phải chấp hành hình phạt là 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 18/11/2023.

Bị cáo Đinh Thanh P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 26/4/2024.

Cháu Lù Văn T1, bà Xìn Thị L, anh Lù Văn Đ, anh Làn Văn T2 vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

***Nơi nhận***:
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Lâm Bình;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA huyện Lâm Bình;
- CQTHAHS CA huyện Lâm Bình;
- Chi cục THADS huyện Lâm Bình;
- Bộ phận HSNV CA huyện Lâm Bình;
- TAND huyện G, Tp. HN;
- Sở Tư pháp;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Dương Văn Tiến**